

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LÂM ĐỒNG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng*

*Các hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Thạch Thị Lan Nhung;

+ Bà Ngô Thị Luân.

- Căn cứ các Điều 212; Điều 213; Điều 147; Điều 235 và Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các 463 và 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2025,

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Trần Mạnh T**, sinh năm 1979; bà **Nguyễn Thị Ngọc A**, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn D, xã N, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Hoàng Lê H**, sinh năm 1984; bà **Lương Hoàng Thu T1**, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn G, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Nội dung thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Hoàng Lê H, bà Lương Hoàng Thu T1 có nghĩa vụ trả cho vợ chồng ông Trần Mạnh T, bà Nguyễn Thị Ngọc A số tiền nợ vay là 2.025.000.000đ (hai tỷ không trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**Về án phí:**

- Vợ chồng ông Hoàng Lê H, bà Lương Hoàng Thu T1 chịu 72.500.000đ (bảy mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.
- Hoàn trả cho ông Trần Mạnh T, bà Nguyễn Thị Ngọc A số tiền 56.800.000đ (năm mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004880 ngày 13/10/2025 của Thi Hành án Dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND khu vực 3 – Lâm Đồng;
- THA DS tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Mạnh Hùng**

**Các thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán - Chủ Tọa Phiên Tòa**

**Ngô Thị Luân - Thạch Thị Lan Nhung**

**Đỗ Mạnh Hùng**







